

Số: /KH-UBND

Krông Pắc, ngày tháng năm 2022.

**KẾ HOẠCH
Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định cụ thể tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức làm việc tại các xã miền núi, vùng cao, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 6699/UBND-TH ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức cấp xã (triển khai thực hiện Công văn số 3089/BNV-CQĐP ngày 25/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã);

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định ngành đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã trong kỳ tuyển dụng năm 2022 thuộc UBND huyện Krông Pắc;

Công văn số 1747/SNV-XDCQ, ngày 06/9/2021 của Sở Nội vụ về số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Krông Pắc; Công văn số 2228/SNV-XDCQ ngày 02/11/2021 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh số lượng công chức cấp xã thuộc huyện Krông Pắc.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

- Kịp thời bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, kinh nghiệm công tác theo vị trí việc làm cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn còn thiếu so với biên chế được giao để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật đảm bảo nghiêm túc, công khai, công bằng và hiệu quả.

- Người được tuyển dụng phải có trình độ, năng lực chuyên môn theo đúng tiêu chuẩn chức danh, có phẩm chất đạo đức tốt; am hiểu về các lĩnh vực chuyên môn, chính sách pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi, đối tượng tuyển dụng

- **Phạm vi:** Tuyển dụng công chức cấp xã theo các vị trí việc làm còn thiếu tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Krông Pắc.

- **Đối tượng:** Mọi công dân có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4 Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk).

2. Phương thức tuyển dụng

- Tuyển dụng các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng.

- Xét tuyển hoặc thi tuyển.

Sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng sẽ tiến hành kiểm tra hồ sơ của người dự tuyển, phân loại theo phương thức tuyển dụng. Sau khi tiến hành tổ chức tuyển dụng với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng, nếu chưa đủ số lượng cần tuyển dụng thì tiếp tục tuyển dụng theo phương thức xét tuyển hoặc thi tuyển.

3. Thời gian tuyển dụng

Dự kiến thời gian tháng 3 năm 2022 (Tuỳ vào tình hình thực tế thời gian có thể thay đổi sẽ được Hội đồng tuyển dụng thông báo sau).

4. Số lượng, chỉ tiêu tuyển dụng

a) Số lượng công chức cấp xã được giao

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh về số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Tổng số công chức cấp xã được giao theo Công văn số 2228/SNV-XDCQ, ngày 02/11/2021 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh số lượng công chức cấp xã thuộc huyện Krông Pắc.

Tổng số biên chế được giao 171, đã tuyển dụng 96, chưa tuyển dụng 75.

Cụ thể:

- **Chức danh Chỉ huy Trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã:** Giao 16, đã tuyển dụng 0, nhu cầu tuyển dụng 16.

- **Chức danh Văn phòng – Thống kê:** Giao 31, đã tuyển dụng 15, nhu cầu tuyển dụng 16.

- **Chức danh Địa chính – Đô thị - Xây dựng và Môi trường** (đối với thị trấn Phước An) Địa chính – Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với các xã còn lại) Giao 32, đã tuyển dụng 19, nhu cầu tuyển dụng 13.

- **Chức danh Tài chính – Kế toán:** Giao 32, đã tuyển dụng 26, nhu cầu tuyển dụng 06.

- **Chức danh Tư pháp – Hộ tịch:** Giao 29, đã tuyển dụng 21, nhu cầu tuyển dụng 08.

- **Chức danh Văn hóa – Xã hội:** Giao 31, đã tuyển dụng 15, nhu cầu tuyển dụng 16.

b) Nhu cầu tuyển dụng kỳ này

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 75 chỉ tiêu.

* **Cụ thể theo vị trí việc làm như sau:**

STT	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG					
		Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	Văn phòng – Thống kê	Địa chính – (Đô thị) NN-XD và MT	Tài chính – Kế toán	Tư pháp – Hộ tịch	Văn hóa – Xã hội
1	UBND Thị trấn Phước An	1	1	2			1
2	UBND Xã Hòa Đông	1	1	1			1
3	UBND xã Ea Knuéc	1		1		2	
4	UBND xã Ea Kênh	1	1	1	1		1
5	UBND xã Ea Yông	1				1	1
6	UBND xã Hòa An	1	2	2	1		
7	UBND xã Tân Tiến	1	1			1	1
8	UBND xã Ea Phê	1	2			1	1
9	UBND xã Krông Buk	1		1	1		
10	UBND xã Ea Kly	1				1	1

11	UBND xã Ea Kuăng	1	1	1		1	2
12	UBND xã Vụ Bôn	1	1				2
13	UBND xã Ea Uy	1	2	2	1	1	1
14	UBND xã Ea Hiu	1		2			2
15	UBND xã Hòa Tiến	1	2		1		1
16	UBND xã Ea Yiêng	1	2		1		1
TỔNG CỘNG: 75		16	16	13	6	8	16

* Theo trình độ chuyên môn (Cụ thể chi tiết từng vị trí việc làm có bảng phụ lục kèm theo)

5. Quy trình tổ chức tuyển dụng

- Lập kế hoạch tuyển dụng.
- Ban hành Kế hoạch tuyển dụng.

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng (theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; khoản 3 và khoản 12 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Thông báo tuyển dụng.
- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển.
- Kiểm tra hồ sơ của người dự tuyển.
- Lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai.
- Tổ chức Kiểm tra, sát hạch.
- Thông báo kết quả trúng tuyển.
- Ban hành Quyết định tuyển dụng và nhận việc.

Sau khi thực hiện việc tuyển dụng những trường hợp đặc biệt. Nếu chưa đủ số lượng Hội đồng tuyển dụng sẽ tổ chức xét tuyển hoặc thi tuyển để bổ sung số lượng công chức cho các xã, thị trấn theo quy định.

Thành phần, nội dung, thời gian, địa điểm chi tiết sẽ được Hội đồng tuyển dụng quyết định và thông báo cụ thể sau.

III. CÁC PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng

Căn cứ các điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cấp xã khi đảm bảo các điều kiện được quy định tại Điều 50 Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh và các điều kiện quy định tại mục 1, mục 2 phần IV kế hoạch này. Cụ thể:

- Người tốt nghiệp Đại học đạt loại giỏi ở trong nước hoặc đạt loại khá trở lên ở nước ngoài, có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Người có trình độ từ Đại học trở lên có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và có ít nhất 05 năm trở lên làm công việc phù hợp với chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng (không kể thời gian tập sự, thử việc). Nếu thời gian công tác không liên tục, chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn, gồm:

+ Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đã có thời gian làm viên chức 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên, tính từ thời điểm được tuyển dụng viên chức (không kể thời gian tập sự).

+ Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu, đã có thời gian công tác 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) hoặc làm công tác cơ yếu, tính từ thời điểm có quyết định tuyển dụng chính thức vào quân đội, công an hoặc tại các tổ chức của lực lượng cơ yếu.

- Công chức cấp xã được bầu giữ chức vụ quy định là cán bộ cấp xã khi thôi đảm nhiệm chức vụ (Bao gồm các chức danh quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định 92/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ) thì được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, tiếp nhận trở lại nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sau:

+ Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1 của Thông tư 13/2019/TT-BNV, ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ.

+ Còn số lượng và vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

+ Đáp ứng ngay được yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức cấp xã cần tuyển.

+ Trường hợp trước khi bầu giữ chức vụ cán bộ cấp xã chưa phải là công chức cấp xã thì thời gian giữ chức vụ cán bộ cấp xã ít nhất là 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên.

+ Không trong thời hạn bị kỷ luật, tại thời điểm tiếp nhận không bị điều tra, truy tố, xét xử, truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Xét tuyển

a) Đối với các chức danh Văn phòng - Thống kê, Địa chính – Đô thị - Xây dựng và Môi trường (đối với thị trấn Phước An) Địa chính – Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với các xã còn lại); Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, việc xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Vòng 1: Kiểm tra văn bằng, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu đảm bảo đủ các điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển (Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn).

Cách tổ chức, thực hiện thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và Mục 2 Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND.

b) Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp xã

Thực hiện xét các điều kiện đăng ký dự tuyển phải đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND.

*** Xác định người trúng tuyển**

- Đối với các chức danh Văn phòng - Thống kê, Địa chính –Đô thị- Xây dựng và Môi trường (đối với thị trấn Phước An) Địa chính – Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với các xã còn lại); Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

+ Trong trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Đối với chức danh Chi huy trưởng Quân sự cấp xã:

Phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP và theo đề nghị của Chi huy Trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện.

** Lưu ý: Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển các kỳ xét tuyển lần sau.*

3. Thi tuyển

Được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính. (Trường hợp UBND huyện không có điều kiện tổ chức thi trên máy vi tính thì thi trắc nghiệm trên giấy).

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

*** Xác định người trúng tuyển**

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 quy định tại khoản 2, Điều 11 của Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 34/2019/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện của người đăng ký dự tuyển

Đảm bảo các quy định tại Điều 36 Luật Cán bộ, Công chức năm 2008 và Khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.

2. Tiêu chuẩn

a) Tiêu chuẩn chung

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

- Riêng công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp xã ngoài những tiêu chuẩn trên còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước.

b) Tiêu chuẩn cụ thể

- Phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 36 Luật Cán bộ Công chức.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ phải đảm bảo điều kiện tại Điểm b, mục 4, phần II của Kế hoạch này.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 34/2019/NĐ-CP.

4. Hồ sơ đăng ký

Trong một đợt dự tuyển, mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí việc làm tại Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã, trực thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2022, nếu người dự tuyển đăng ký dự tuyển nhiều hơn trong một đợt tuyển dụng hoặc hồ sơ khai không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách tuyển dụng hoặc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển công chức cấp xã theo mẫu quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

- Bản Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C-BNV/2008 có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc cư trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao giấy khai sinh.

- Bản sao các văn bằng (bằng Tốt nghiệp THPT, bằng chuyên môn...) kết quả học tập của bằng chuyên môn, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có).

- Giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định.

- Lý lịch tư pháp (Trừ các trường hợp quy định tại mục 1, phần III của Kế hoạch này).

- Bản nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị nơi người đó công tác (Áp dụng cho các trường hợp quy định tại mục 1, phần III của Kế hoạch này).

- Đối với trường hợp xét tuyển công chức là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải có ý kiến bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện.

- Quyết định phê chuẩn, công nhận giữ các chức vụ, chức danh cán bộ cấp xã, hay tuyển dụng vào viên chức, lực lượng vũ trang... quyết định được xếp lương hay bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp, xác nhận đóng bảo hiểm xã hội, quyết định nâng bậc lương gần nhất (nếu có).

- Bì thư có dán tem (03 bì), ghi địa chỉ liên lạc thuận tiện nhất.

- 3 ảnh thẻ kích thước 3x4 (Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh).

IV. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VÀ BAN GIÁM SÁT

1. Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã

Thực hiện việc thành lập, cơ cấu, thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 10 của Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Ban Giám sát

Thực hiện việc thành lập, cơ cấu, thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 47 của Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

V. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã từ nguồn thu phí dự tuyển của thí sinh. Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài

chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Có trách nhiệm tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyển dụng; là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng theo đúng quy định tại Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND) và các văn bản pháp luật hiện hành khác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo an toàn, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan theo đúng quy định của pháp luật.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao huyện

Căn cứ, chức năng, quyền hạn được giao có trách nhiệm thông báo, công khai nội dung Kế hoạch này trên cổng thông tin điện tử huyện, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện và các phương tiện truyền thông khác do UBND huyện quản lý.

3. Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện

- Bố trí Cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Ban, Tổ giúp việc theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng và Chủ tịch UBND huyện.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia, phối hợp cùng với phòng Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện tốt việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022.

4. Phòng Y tế

Theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19 khi tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã.

5. Công an huyện

Bố trí cán bộ, chiến sỹ tham gia bảo vệ khi Hội đồng tuyển dụng và Chủ tịch UBND huyện yêu cầu.

6. UBND các xã, thị trấn

- Niêm yết công khai Kế hoạch và Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã, danh sách đủ điều kiện tuyển dụng, danh sách trúng tuyển... tại trụ sở UBND theo yêu cầu, đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm nhận xét, đánh giá người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được.

- Phối hợp với phòng Nội vụ thực hiện theo đúng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

- Sắp xếp, bố trí việc làm đúng với vị trí việc làm đăng ký dự tuyển sau khi có Quyết định tuyển dụng công chức của Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của UBND huyện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về UBND huyện (qua phòng Nội vụ huyện) để phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện; (Phối hợp TH)
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trang thông tin điện tử của huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

(Đề BC)

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Diệu

**NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA TỪNG CHỨC DANH CÔNG CHỨC TRONG KỲ TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2022 THUỘC HUYỆN KRÔNG PẮC**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng năm 2022 của UBND huyện)

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGÀNH ĐÀO TẠO	GHI CHÚ
I. THỊ TRẤN PHƯỚC AN		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Luật	
3	Địa chính - Đô thị - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Quản lý đất đai	Phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên Môi trường, nông nghiệp.
		1	Đại học Xây dựng	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác xã hội	Phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
II. XÃ HÒA ĐÔNG		4		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Luật	
3	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Xây dựng	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới.
4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác Xã hội hoặc Đại học Lao động - Xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
III. XÃ EA KNUẾC		4		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Cao Đẳng Quản lý đất đai	Phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên Môi trường, nông nghiệp.
3	Tư pháp - Hộ tịch	2	Đại học Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch	

IV. XÃ EA KÊNH		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Luật	
3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học Kế toán	
4	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Phụ trách lĩnh vực giao thông, quy hoạch xây dựng nông thôn mới.
5	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Quản lý Văn hóa	Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, Thanh niên.
V. XÃ EA YÔNG		3		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch	
3	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Quản lý văn hóa	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
VI. XÃ HÒA AN		6		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Cao đẳng Quản trị Văn phòng	
		1	Đại học Luật	
3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học Kế toán	
4	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên Môi trường, nông nghiệp.
		1	Trung cấp Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
VII. XÃ TÂN TIẾN		4		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Luật	
3	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch	
4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Quản lý Văn hóa	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
VIII. XÃ EA PHÊ		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	

2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Quản trị Kinh Doanh	
		1	Đại học Luật	
3	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch	
4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
IX. XÃ KRÔNG BUK		3		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Tài chính - Kế toán	1	Đại học Kế toán	
3	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Cao Đẳng Công nghệ kỹ thuật xây dựng dân dụng	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
X. XÃ EA KLY		3		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
3	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác xã hội hoặc Đại học Lao động -Xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
XI. XÃ EA KUĂNG		6		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Tổng hợp Lịch sử	
3	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Môi trường hoặc Đại học Quản lý đất đai	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
4	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
5	Văn hóa - Xã hội	1	Cao Đẳng Công nghệ thông tin	Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, Thanh niên
		1	Đại học Công tác xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
XII. XÃ VỤ BỒN		4		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học Hành chính học	
3	Văn hóa - Xã hội	1	Trung cấp Quản lý Văn hóa	Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, Thanh niên

		1	Đại học Công tác xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
XIII. XÃ EA UY		8		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Trung cấp Luật	
		1	Đại học Luật	
3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học Tài chính - kế toán	
4	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Cao đẳng xây dựng cầu đường	Phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên Môi trường, nông nghiệp.
		1	Đại học quản lý đất đai	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
5	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
6	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công nghệ thông tin hoặc Đại học Công tác Xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
XIV. XÃ EA HIU		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Địa chính - Nông nghiệp Xây dựng và Môi trường	1	Đại học Quản lý đất đai	Phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên Môi trường, nông nghiệp.
		1	Đại học Công nghiệp xây dựng	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, quy hoạch, xây dựng nông thôn mới
3	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác - Xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
		1	Cao đẳng Quản lý văn hóa	Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, Thanh niên
XV. XÃ HÒA TIẾN		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	2	Đại học Luật	
3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học kế toán	

4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
XVI. XÃ EA YIÊNG		5		
1	Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự	1	Từ Trung cấp Quân sự trở lên	
2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học hành chính	
		1	Đại học Quản trị văn phòng	
3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học Kế toán	
4	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học Công tác Xã hội	Phụ trách lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, Tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em.
TỔNG CỘNG		75		